

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ CHƠN THÀNH  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **35/2024/HNGĐ-ST**

Ngày: 25/7/2024

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con chung.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Dương Thị Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

2. Bà Lương Thị Thu An

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Vi là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành tham gia phiên tòa:**  
Bà Đỗ Thị Nở- Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **05/2024/TLST-HNGĐ** ngày 05 tháng 01 năm 2024 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2024/QĐST-HPT ngày 08/8/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị H**, sinh năm 1986; địa chỉ cư trú: Phường T, thị xã C, tỉnh Bình Phước;

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Bá K**, sinh năm 1988; HKTT: Ấp 6, T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang; nơi tạm trú: Phường T, thị xã C, tỉnh Bình Phước;

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Sau thời gian tìm hiểu chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Bá K quyết định chung sống với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện C (nay là phường Thành T, thị xã C), tỉnh Bình Phước theo đúng quy định pháp luật. Trước khi chung sống chị H đã kết hôn nhưng đã ly hôn còn anh K còn độc thân, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, gây lộn nhau. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh K lại thường xuyên nhậu nhẹt, không chăm lo cho vợ con mà còn hay chửi bới tôi khiến tôi cảm

thấy cuộc sống vợ chồng rất ngọt ngào, không có hạnh phúc. Tôi nhiều lần khuyên bảo nhưng anh K vẫn không thay đổi. Nay chị H cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh K.

Về con chung: Có 01 con chung tên 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Kim D, sinh ngày 17/3/2015 và Nguyễn Hoàng Bảo N, sinh ngày 17/01/2019. Chị H yêu cầu nuôi 02 con chung và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có.

*Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Bá K, mặc dù đã được Tòa án nhiều lần triệu tập hợp lệ để làm việc, tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng anh K vắng mặt không lý do nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của anh K được.*

#### **Tại phiên tòa:**

- Nguyên đơn: Hoàng Thị H không cung cấp, bổ sung thêm chứng cứ tài liệu nào khác và xin giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Bá K vắng mặt không lý do và không cung cấp chứng cứ tài liệu gì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành phát biểu ý kiến.

+ Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi, nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Quan điểm về giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 9, Điều 51, Điều 56 luật hôn nhân và gia đình và lời khai của nguyên đơn cùng các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án, đề nghị HĐXX tuyên:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hoàng Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Bá K.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Kim D, sinh ngày 17/3/2015 và Nguyễn Hoàng Bảo N, sinh ngày 17/01/2019 cho mẹ là chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí nguyên đơn chịu theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ tranh chấp: Theo đơn khởi kiện và yêu cầu trong suốt quá trình giải quyết vụ án của nguyên đơn chị Hoàng Thị H, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*” theo

quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Do bị đơn anh Nguyễn Bá K, cư trú tại Khu phố 2, phường Thành Tâm, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

[3] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Bá K mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

**[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Thị H, Hội đồng xét xử xét thấy:**

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Bá K tự nguyện sống chung với nhau từ năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Quan, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước theo đúng quy định pháp luật nên hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

[4.2] Về nguyên nhân mâu thuẫn: Nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh K lại thường xuyên nhậu nhẹt, không chăm lo cho vợ con mà còn hay chửi bới chị H khiến chị cảm thấy cuộc sống vợ chồng rất ngột ngạt, không có hạnh phúc. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã mở phiên hòa giải để động viên, thuyết phục và hàn gắn cho chị H và anh K nhưng anh K vắng mặt không lý do còn chị H vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn. Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương cũng xác định vợ chồng chị Hiên, anh K cũng từng xảy ra mâu thuẫn và nhờ địa phương can thiệp hòa giải.

Do đó, xét thấy, Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình hiện hành quy định về Tình nghĩa vợ chồng như sau:

*“1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình.*

*2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác.”*

Nhưng giữa chị H và anh K không còn quan tâm nhau, không còn yêu thương, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không còn duy trì, mục đích hôn nhân không đạt

được nên căn cứ vào Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị H cho chị H được ly hôn với anh K.

[4.3] Về con chung: Quá trình chung sống chị H và anh K có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Kim D, sinh ngày 17/3/2015 và Nguyễn Hoàng Bảo N, sinh ngày 17/01/2019. Hiện con đang sống với vợ chồng chị Hiên, anh K. Chị yêu cầu nuôi con chung và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, chị H yêu cầu nuôi 02 con chung. Anh K không có ý kiến phản đối. Nguyên vọng của cháu Diệu cũng muốn được sống cùng mẹ là chị H sau khi ba mẹ ly hôn. Do đó, Tòa án chấp nhận giao cháu Nguyễn Hoàng Kim D, sinh ngày 17/3/2015 và Nguyễn Hoàng Bảo N, sinh ngày 17/01/2019 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

[4.4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu giải quyết và anh K không có ý kiến. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4.5] Về tài sản chung: Chị H và anh K không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[4.6] Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Thị Út phải chịu là 300.000 đồng.

*Vì các lẽ nêu trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 143, Điều 144, Điều 147, Điều 177, Điều 179, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận cho chị Hoàng Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Bá K.

2. *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Hoàng Kim D, sinh ngày 17/3/2015 và Nguyễn Hoàng Bảo N, sinh ngày 17/01/2019 cho Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn.

3. *Về tài sản chung*: Không xem xét giải quyết

4. *Về nợ chung*: Không có

5. *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004009 ngày 05/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

6. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- VKSND thị xã Chơn Thành;
- Chi cục THADS thị xã Chơn Thành;
- UBND xã Quang Minh - Chơn Thành
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Thị Thúy**

